TAND HUYỆN THIỆU HOÁ **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc.**
---------o0o----------	----------o0o----------

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20/6/2019.
V/v:"Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆNTHIỆU HOÁ, TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm
Thẩm phán, chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hà
Hội hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Nhân và ông Nguyễn Văn Chinh
Thư ký phiên toà: Lê Thị Thu- Thư ký Tòa án Thiệu Hóa

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân huyệnThiệu Hoá, để xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 13/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2019Về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử Số 16/2019/QĐST/DS ngày 07 / 5 / 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 23 / 5 / 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Quản Thị H, Sinh năm 1990.
Trú tại: Thôn Quản Xá 1, xã Thiệu H, huyện Thiệu Hoá, Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, Sinh năm 1990.
Trú tại: Thôn Quản Xá 1, xã Thiệu H, huyện Thiệu Hoá, Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 28 tháng 12 năm 2018, bản tự khai ngày 24 / 01/ 2019 nguyên đơn là chị Quản Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn D xây dựng gia đình với nhau trên sự tự nguyện, cưới hỏi theo phong tục địa phương, đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 02 năm 2010 tại UBND xã Thiệu H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận H phúc được đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân là do anh D không tu chí làm ăn và ham cơ bạc, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đến tháng 7/2017 chị H làm đơn xin ly hôn anh D, quá trình Tòa án giải quyết vụ án vì nghĩ đến con cái nên chị H rút đơn khởi kiện về việc xin ly hôn để vợ chồng đoàn tụ. Sau khi rút đơn anh D vẫn không thay đổi tính nết, anh D vẫn không tu chí làm ăn, chị H và gia đình đã khuyên bảo anh D nhiều lần nhưng anh D vẫn không thay đổi. Nay chị H xét thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh D, nên Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung với nhau, cháu là Nguyễn Văn T sinh ngày 04/01/2015. Ly hôn Chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Quản Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn là anh Nguyễn Văn D

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo Bộ luật Tố tụng dân sự H lệ cho anh Nguyễn Văn D, nhưng tất cả các lần triệu tập anh D đều không có mặt tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa để trình bày quan điểm của minh. Vì vậy không ghi nhận được ý kiến của anh D và không tiến hành tổ chức phiên hòa giải giữa chị H và anh D được thuộc trường H không thể tiến hành phiên hòa giải theo khoản 1 điều 207 Bộ luật TTDS

Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt chị, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, xét yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1].Về tố tụng: Chị Quản Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn D, anh D có hộ khẩu và nơi cứ trú tại thôn Quản Xá 1, xã Thiệu H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, căn cứ vào khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Quản Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, Nguyễn Văn D đã được Tòa án tống đạt H lệ các thông báo yêu cầu Anh có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo quy đinh của pháp luật, đảm bảo quyền cho Anh theo luật định, nhưng anh D đều vắng mặt, đã được triệu tập H lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Nội dung:

- Về hôn nhân: Chị Quản Thị H và anh Nguyễn Văn D xây dựng gia đình với nhau, trên sự tự nguyện, cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, có đăng ký kết hôn là hôn nhân H pháp được pháp luật bảo hộ.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận H phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H nguyên nhân là do anh D không tu chí làm ăn và ham cơ bạc, không chăm lo cho vợ con, gia đình, cuộc sống chung của vợ chồng không có H phúc. Tình cảm vợ chồng không còn nên buộc chị H làm đơn đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Quản Thị H thấy rằng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập cả hai anh, chị đến Tòa án để khuyên nhủ vợ chồng đoàn tụ cùng nhau xây dựng H phúc gia đình, nhưng anh Nguyễn Văn D không đến Tòa để giải quyết vụ án bỏ mặc cho chị H muốn làm gì thì làm, chứng tỏ anh Nguyễn Văn D không có trách nhiệm với tổ ấm gia đình mà anh, chị đã tạo dựng, hiện tại anh, chị đã sống ly thân nhau, mỗi người sống một nơi không ai quan tâm đến ai nữa, đời sống chung không còn, điều này cho thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị đã rạn nứt không còn H phúc, chứng tỏ tình cảm vợ chồng thực sự đã hết như chị H trình bầy là có căn cứ,. Tại phiên tòa hôm nay chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, trong bản tự khai cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt chị H tỏ rỏ quan điểm xin được ly hôn anh Nguyễn Văn D, mục đích hôn nhân không đạt được có kéo dài cuộc hôn nhân giữa anh và chị cũng chỉ trên danh nghĩa mà thôi vì vậy áp dụng điều 51, điều 56 luật hôn nhân gia đình giải quyết cho chị Quản Thị H được ly hôn Nguyễn Văn D là phù H.

Về con chung:

Vợ chồng có một con chung với nhau, cháu là Nguyễn Văn Tú sinh ngày 04/01/2015. Quá trình giải quyết vụ án anh D không đến Tòa án trình bày quan điểm nên Tòa án không nắm được nguyện vọng của Anh. Ly hôn chị H đề nghị giải quyết cho Chị trực tiếp được nuôi con, không yêu cầu anh D phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Xét thấy lâu nay cháu Nguyễn Văn Tú đang ở với chi H yêu cầu của Chị là hoàn toàn chính đáng chấp nhận giao cháu cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu trưởng thành. Việc không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung của chị H là hoàn toàn tự nguyện chấp nhận ý kiến của chị nên không cần thiết buộc anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H cho đến khi chị H có yêu cầu.

Về tài sản: Chị Quản Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết tòa án không xét.

[3].Về án phí: Chị Quản Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Từ các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 4 điều 147, điều 228, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và Lệ phí; điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Quản Thị H; Xử cho chị Quản Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn Tú sinh ngày 04/01/2015 cho chị Quản Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành .

Chấp nhận ý kiến của chị Quản Thị H anh Nguyễn Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H cho đến khi chị H có yêu cầu, anh D được quyền thăm nom con chăm sóc con chung, chị H không được cản trở ngăn cấm.Về tài sản:Dành quyền cho anh Nguyễn Văn D khởi kiện về việc chia tài sản chung của vợ chồng ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị Quản Thị Hphải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, tiền tạm ứng án phí chị Quản Thị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghì đồng). Theo biên lai số AA/2017/0005398 Ngày 24 tháng 01 năm 2019Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá được chuyển thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm theo trình tự bút luc vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Tuyên bố cho các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt H lệ .

Nơi nhận:
- VKS Thiệu Hoá
- Các đương sự
- Thi hành án DS THiệu hóa
- UBND nơi các đương sự làm thủ tục đăng ký kết hôn
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán

Lê văn Hà